

Số: /BC-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022**

(Thời kỳ báo cáo: Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/7/2022)

Thực hiện Công văn số 1058/TTCP-KHTH ngày 14/7/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022; Công văn số 1103/TTCP-KHTH ngày 21/7/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc bổ sung chỉ tiêu vào Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022; Công văn số 2519/UBND-TH ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc xây dựng báo cáo thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022; UBND huyện Phong Thổ báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

##### **1. Khái quát chung về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn**

Trong kỳ báo cáo trên địa bàn huyện phát sinh 153 đơn = 153 vụ việc. Đơn chủ yếu là đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh; không có đơn khiếu nại, tố cáo. Đơn chủ yếu phát sinh có liên quan đến lĩnh vực tranh chấp đất đai, nguồn nước giữa các hộ gia đình, bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng và ảnh hưởng liên quan đến xây dựng công trình thủy điện trên địa bàn, mâu thuẫn gia đình... Tình hình tranh chấp giữa các hộ dân về đất đai, nguồn nước vẫn còn phát sinh.

a) Về khiếu nại: Không phát sinh đơn khiếu nại.

b) Về tố cáo: Không phát sinh đơn tố cáo.

c) Về đề nghị, kiến nghị, phản ánh: Phát sinh 153 đơn = 153 vụ việc.

##### **2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo**

###### **a. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật nói chung ... đến với người dân hiệu quả đạt được chưa cao; cùng với đó là công tác quản lý đất đai ở một số xã còn có mặt hạn chế. Một số chủ đầu tư thực hiện dự án, giải phóng mặt bằng xây dựng công trình thủy điện chưa thực hiện tốt việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng cho nhân dân.

###### **b. Nguyên nhân khách quan**

Do phong tục tập, quán canh tác sản xuất của người dân có nơi hộ dân thực hiện sản xuất một vụ sau đó lại bỏ không sản xuất, sau đó một thời gian sau mới quay lại sản xuất trên mảnh đất đó, trong thời không sản xuất lại có hộ gia đình khác đến sản xuất trên thửa đất đó, dẫn đến xảy ra tranh chấp giữa các hộ gia đình với nhau... Bên cạnh đó công tác quản lý về đất đai ở các xã, thị trấn còn có mặt hạn chế. Một số chủ đầu tư thực hiện dự án, giải phóng mặt bằng xây dựng công trình thủy điện còn hạn chế dẫn đến phát sinh đơn thư kiến nghị của nhân dân.

Mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; phong tục tập quán, canh tác, sản xuất, quản lý đất đai của người dân ở một số nơi chậm được thay đổi.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)**

#### a) Kết quả tiếp công dân

- Tổng số 402 lượt/400 vụ việc. Trong đó:

+ Cấp huyện tiếp 145 lượt/139 vụ việc (Trong đó: Chủ tịch UBND huyện tiếp 13 lượt/13 vụ việc; Thủ trưởng các phòng chuyên môn tiếp 53 lượt/51 vụ việc; Công chức tiếp 79 lượt/75 vụ việc).

+ Cấp xã tiếp 257 lượt/261 vụ việc (Trong đó: Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp 141 lượt/144 vụ việc; Công chức tiếp 116 lượt/117 vụ việc).

#### b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- *Phân loại theo nội dung*: 72 đơn = 72 vụ việc.

+ Khiếu nại: Không có.

+ Tổ cáo; Không có.

+ Phản ánh, kiến nghị: 72 đơn = 72 vụ việc.

- *Phân loại theo thẩm quyền giải quyết*:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 72 đơn = 72 vụ việc.

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 0 đơn, 0 vụ việc.

### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)**

a) Tổng số đơn: 200 đơn = 182 vụ việc. Trong đó: Kỳ trước chuyển sang 47 đơn = 29 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ 153 đơn = 153 vụ việc.

- Số đơn đã xử lý 200 đơn/Tổng số đơn tiếp nhận 200 đơn.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 200 đơn = 182 vụ việc

#### b) Phân loại, xử lý đơn

- *Phân loại theo nội dung*:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: Không có.

+ Số đơn, số vụ việc tổ cáo; Không có.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 200 đơn = 182 vụ việc.

- *Phân loại theo tình trạng giải quyết*:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 200 đơn = 182 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 29 đơn, 29 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn, 0 vụ việc.

#### c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 200 đơn = 182 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn, 0 vụ việc.

### **3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tổ cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)**

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ): Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

Tổng số đơn, vụ việc đã giải quyết xong là 171 đơn = 153 vụ việc / tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết là 200 đơn = 182 vụ việc; tỷ lệ giải quyết đạt 85,5%.

#### **4. Bảo vệ người tố cáo**

Trong kỳ không phát sinh đơn tố cáo; không có quyết định thụ lý tố cáo hoặc chuyển tố cáo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết. Công dân không đề nghị áp dụng các biện pháp bảo vệ người tố cáo nên không phải thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ người tố cáo.

#### **5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo**

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND huyện Phong Thổ đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; ban hành Kế hoạch số 1361/KH-UBND ngày 28/7/2020 về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Kế hoạch số 718/KH-UBND ngày 07/4/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

UBND huyện Phong Thổ đã xây dựng, niêm yết đầy đủ, công khai nội quy, lịch tiếp công dân, các quy định về trách nhiệm của cán bộ tiếp công dân, quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định. Đã thành lập và Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban tiếp công dân huyện Phong Thổ và niêm yết, công khai theo quy định.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

UBND huyện đã tăng cường chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã thị trấn tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11/QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Tiếp công dân năm 2013 và các nghị định, Thông tư của Thanh tra Chính phủ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân trên địa bàn huyện.

Trong kỳ UBND huyện và Thanh tra huyện đã ban hành 09 Công văn, 01 Kế hoạch kiểm tra về tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện. Các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật đến nhân dân được 99 lượt bằng 8.267 lượt người tham dự.

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm

Tổ chức triển khai thực hiện 02 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với 02 đơn vị; 01 cuộc kiểm tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với 09 đơn vị. Kết quả qua thanh tra, kiểm tra đã yêu cầu kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 07 cá nhân còn có những mặt tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện 01 kết luận; trong đó 01 kết luận đã hoàn thành.

Chuyển cơ quan điều tra: 0 vụ việc.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**

UBND huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn huyện; nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, của tỉnh về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; duy trì thường xuyên chế độ tiếp công dân theo quy định pháp luật từ đó đã hạn chế được đơn thư vượt cấp.

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cơ bản thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền; ban hành nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân, phân công nhiệm vụ cho công chức; bố trí cơ sở vật chất của địa điểm tiếp công dân và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động tiếp công dân; việc tiếp công dân được tiến hành tại nơi tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị bảo đảm công khai, dân chủ, kịp thời; thủ tục đơn giản, thuận tiện; tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

Việc giải quyết đơn của công dân có lúc còn gặp nhiều khó khăn; một số công chức làm công tác tiếp công dân năng lực chuyên môn có mặt còn hạn chế, chưa nghiên cứu kỹ các văn bản pháp luật về tiếp công dân để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nhận thức pháp luật của người dân còn hạn chế.

Một số chủ đầu tư khi thực hiện dự án thủy điện còn để phát sinh đơn thư khiếu nại, kiến nghị của nhân dân.

#### **3. Nguyên nhân**

Mặc dù các cơ quan ban ngành đoàn thể, các xã thị trấn đã quan tâm đến công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật đến người dân nhưng hiệu quả đạt được chưa cao.

Công tác quản lý đất đai, tài sản của người dân có nơi còn chưa chặt chẽ, vẫn còn có mặt hạn chế dẫn đến tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình. Trong đó có nguyên nhân do phong tục tập quán canh tác sản xuất của người dân, có nơi hộ dân thực hiện sản xuất sau đó lại bỏ không sản xuất nữa, một thời gian sau mới quay lại sản xuất trên mảnh đất đó, trong thời không sản xuất lại có hộ gia đình khác đến sản xuất trên thửa đất đó dẫn đến xảy ra tranh chấp giữa các hộ gia đình với nhau... Bên cạnh đó việc quản lý về đất đai ở một số địa phương vẫn còn có mặt hạn chế. Một số chủ đầu tư thực hiện dự án, giải phóng mặt bằng xây dựng công trình thủy điện chưa thực hiện tốt việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng cho nhân dân dẫn đến phát sinh đơn thư kiến nghị.

#### **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Trong thời gian tới tình hình đơn kiến nghị, phản ánh của công dân có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn huyện, do phong tục, tập quán canh tác, sản xuất và quản lý đất đai mà chủ yếu là đất nương, đất ruộng của người dân trên địa bàn; cùng với đó là việc các chủ đầu tư các công trình thủy điện thực hiện giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư để xây dựng công trình thủy điện; mâu thuẫn gia đình...

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG THỜI GIAN TỚI**

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và các văn bản pháp luật có liên quan. coi nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên cần quan tâm chỉ đạo quyết liệt.

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường đôn đốc các cơ quan đơn vị giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, quyết đúng pháp luật.

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị củng cố, kiện toàn, chọn và bố trí công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân; thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; đồng thời Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, trách nhiệm đối với cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan đơn vị.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo theo quy định.

**VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:** Không có.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vương Thế Mẫn**